

Tp. Hồ Chí Minh, ngày ..... tháng .... năm 2025

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

***V/v Thù lao, phụ cấp, tiền lương, thu nhập và chi phí hoạt động của  
Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025***

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông  
Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí (PVTrans);

Tình hình thực hiện thù lao, phụ cấp của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của PVTrans như sau:

**I. Tình hình thực hiện thù lao, phụ cấp, tiền lương, thu nhập của HĐQT, BKS năm 2024:**

Căn cứ phê duyệt của ĐHĐCĐ về kế hoạch thù lao, phụ cấp, tiền lương, tiền thưởng của HĐQT, BKS năm 2024, tình hình thực hiện thù lao, phụ cấp, tiền lương, thu nhập của HĐQT, BKS như sau:

- Đối với Thành viên HĐQT độc lập, Thành viên HĐQT kiêm nhiệm và BKS kiêm nhiệm: Phụ cấp thành viên HĐQT độc lập là 20.000.000 đồng/người/tháng; Thù lao thành viên HĐQT kiêm nhiệm tham gia điều hành là 5.000.000 đồng/người/tháng; Thành viên BKS kiêm nhiệm là 9.000.000 đồng/người/tháng, phù hợp với kế hoạch đã được ĐHĐCĐ phê duyệt. Tổng số tiền thù lao thực hiện đối với thành viên HĐQT và BKS trong năm 2024 là 876.000.000 đồng.

- Đối với Thành viên HĐQT, BKS chuyên trách thực hiện theo Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ LĐTBXH, các Quy chế, quy định về chế độ tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi của Tổng công ty. Tổng tiền lương, thu nhập của thành viên HĐQT chuyên trách (02 người) là 3.395.867.856 đồng và Trưởng ban kiểm soát chuyên trách là 1.025.411.783 đồng. Chi tiết được công bố tại Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán.

Chi phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2024 là 1.336.381.795 đồng (bao gồm công tác phí, chi phí vé máy bay, khách sạn và các chi phí khác), được tính vào chi phí quản lý chung của Tổng công ty.

## **II. Kế hoạch thù lao, phụ cấp, tiền lương, thu nhập của HĐQT, BKS năm 2025:**

Tổng công ty xây dựng kế hoạch thù lao, phụ cấp, tiền lương, thu nhập của HĐQT, BKS năm 2025 trên cơ sở Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ; Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ LĐTBXH; các Quy chế, quy định về chế độ tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi của Tổng công ty như sau:

1. Thành viên độc lập HĐQT, Thành viên HĐQT, BKS làm việc theo chế độ kiêm nhiệm:

- Phụ cấp Thành viên độc lập HĐQT: 20.000.000 đồng/người/tháng.

- Thù lao Thành viên HĐQT, BKS làm việc theo chế độ kiêm nhiệm:

- + Thành viên HĐQT kiêm nhiệm, : 20.000.000 đồng/người/tháng.  
không điều hành

- + Thành viên HĐQT kiêm nhiệm : 5.000.000 đồng/người/tháng.  
tham gia điều hành

- + Thành viên Ban kiểm soát : 9.000.000 đồng/người/tháng.

- Chế độ tiền thưởng từ quỹ thưởng Ban QLĐH hàng năm do Hội đồng quản trị xem xét thực hiện theo các Quy chế, quy định về chế độ thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Tổng công ty.

2. Thành viên trong HĐQT, BKS làm việc theo chế độ chuyên trách: Giao cho Hội đồng quản trị thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ; Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ LĐTBXH; các Quy chế, quy định về chế độ tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi của Tổng công ty.

3. Chi phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2025 được thực hiện theo quy định hiện hành của Tổng công ty và được tính vào chi phí quản lý chung.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**Phạm Việt Anh**